

Số: 38/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 2020

## BÁO CÁO

Của Hội đồng quản trị đánh giá tình hình hoạt động của Công ty,  
Hoạt động của HĐQT năm 2019 và kế hoạch năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ công Công ty

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 6, xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2019, kế hoạch SXKD năm 2020, như sau:

### A. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ CÔNG TY:

1. Công ty Cổ phần Sông Đà 6 là Doanh nghiệp cổ phần, được chuyển đổi từ Doanh nghiệp Nhà nước theo quyết định số 2269/QĐ - BXD ngày 09/12/2005 của Bộ Xây dựng;

- Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 4400135552, do Sở Kế hoạch
- Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần thứ 18 ngày 12/5/2017.
- Mã chứng khoán: SD6, niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

### 2. Vốn điều lệ của Công ty:

Vốn điều lệ của Công ty hiện nay là: 347.716.110.000 đồng (Ba trăm bốn mươi bảy tỷ, bảy trăm mười sáu triệu, một trăm mười nghìn đồng Việt Nam).

Vốn điều lệ Công ty được chia thành 34.771.611 (Ba mươi tư triệu, bảy trăm bảy mươi một nghìn, sáu trăm mười một) cổ phần, mệnh giá cổ phần là 10.000 đồng VND/cổ phần; cơ cấu vốn điều lệ:

- Vốn do Tổng Công ty Sông Đà-CTCP làm đại diện, sở hữu: 226.015.400.000 đồng, chiếm tỷ lệ 65,0%;
- Các cổ đông khác sở hữu: 121.700.710.000 đồng, chiếm tỷ lệ 35,0%;

### 3. Tổ chức của Công ty gồm:

- Hội đồng quản trị: 05 thành viên

- + Ông Đặng Quốc Bảo - Chủ tịch,
- + Ông Đào Xuân Tuấn - Thành viên, kiêm Tổng giám đốc;
- + Ông Hồ Sỹ Hùng - Thành viên,
- + Ông Nguyễn Sinh Thảo - Thành viên,
- + Ông Bùi Đình Đông - Thành viên (đến ngày 28/5/2019),
- + Ông Thái Sơn - Thành viên (từ ngày 28/5/2019),

- Ban Kiểm soát: 03 thành viên

- + Ông Nguyễn Đình Tứ - Trưởng ban,
- + Ông Nguyễn Anh Đào - Thành viên,
- + Ông Ninh Văn Khương - Thành viên,

- Ban Tổng Giám đốc điều hành:

- + Ông Đào Xuân Tuấn - Tổng giám đốc,
- + Ông Lê Tiến Thủ - Phó Tổng giám đốc,
- + Ông Hà Quốc Thịnh - Phó Tổng giám đốc,



- + Ông Nguyễn Minh Tuấn - Phó Tổng giám đốc,
- + Ông Vũ Mạnh Cường - Phó Tổng giám đốc,
- Bộ máy giúp việc gồm: Ban Kiểm soát nội bộ; 06 Phòng nghiệp vụ và Người phụ trách quản trị Công ty.
- Tổng số người lao động tại thời điểm 31/12/2019 có 1.631 người

## **B. BÁO CÁO THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2019:**

Công ty thực hiện nhiệm vụ năm 2019 trong điều kiện gặp rất nhiều khó khăn, đặc biệt trong đấu thầu tìm việc làm. Việc tổ chức triển khai thi công một số dự án không đảm bảo kế hoạch do Chủ đầu tư thiếu vốn, hoặc trực tiếp cung cấp vật tư vật liệu không đáp ứng tiến độ thi công; một số dự án phải dừng hoặc chấm dứt hợp đồng thi công. Các vướng mắc lớn, kéo dài tại một số công trình giao thầu chưa được giải quyết, dẫn đến giá trị dở dang và công nợ phải thu còn rất lớn, phát sinh nhiều chi phí, ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, bằng sự nỗ lực của tập thể CBCNV Công ty đã đạt được một số kết quả chính như sau:

### **1. Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2019:**

- Thi công đáp ứng mục tiêu, tiến độ, yêu cầu kỹ thuật, chất lượng các công trình thủy điện như: Pắc Ma, Bản Hồ, Nậm Lức, Nậm Cùm 4, Nậm Theun 1, Trung Xuân, Đăk Mi2, Bảo Nhai 1 và Bảo Nhai 2; thi công vượt tiến độ tòa nhà X2 Đại Kim; sản xuất và cung cấp đá đáp ứng yêu cầu sản xuất của nhà máy Xi măng Hạ Long.

- Tích cực tham gia đấu thầu nhiều gói thầu trong nước và nước ngoài. Đã ký kết được một số hợp đồng thi công với tổng giá trị: 1.575,143 tỷ đồng (dự án thủy điện Đăk Mi 2: 138,939 tỷ đồng; dự án thủy điện Bảo Nhai 1: 135,595 tỷ đồng; dự án thủy điện Bảo Nhai 2: 164,565 tỷ đồng; dự án thủy điện Hạ Sê Kông A với giá trị: 1.136,045 tỷ đồng) bổ sung nguồn công việc cho năm 2019, năm 2020 và các năm tiếp theo. Tuy vậy, vẫn chưa đáp ứng đủ công việc theo kế hoạch sản lượng năm 2019, một số chi nhánh thiếu việc làm (Chi nhánh 6.04, Chi nhánh 6.05, Ban điều hành dự án thủy điện Nậm Theun 1 và Ban chỉ huy thi công công trình dân dụng).

- Tình hình tài chính Công ty cơ bản ổn định, không có nợ xấu với ngân hàng, cơ bản đáp ứng nguồn vốn phục vụ sản xuất; thực hiện nghĩa vụ thuế và bảo hiểm xã hội theo quy định, chi trả tiền lương và chế độ cho người lao động kịp thời. Tuy vậy, do khó khăn về dòng tiền nên chưa thanh toán được tiền cổ tức như đã công bố.

- Tiếp tục phối hợp với chủ đầu tư, tổng thầu và các bên liên quan tập trung công tác quyết toán các công trình đã hoàn thành. Tuy vậy, các vướng mắc lớn về kinh tế tại một số dự án thủy điện Xan Xay, Xekaman1, Xekaman3, Huội Quảng và thủy điện Đồng Nai 5 chưa được giải quyết nên công tác thu vốn, thu hồi công nợ không thực hiện được theo kế hoạch, dòng tiền không có; một số dự án chủ đầu tư thiếu vốn thanh toán (Nậm Chiến, Đồng Văn, Sông Mã 3, Nậm Ban 1, Nậm Cùm 4 ...) nên giá trị dở dang và công nợ phải thu của Công ty còn rất lớn, tại thời điểm 31/12/2019 là: 1.255 tỷ đồng; trong đó dở dang là: 515 tỷ đồng, công nợ phải thu là: 740 tỷ đồng; phát sinh chi phí tài chính ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD của Công ty.

- Thực hiện tốt công tác quản lý kinh tế nội bộ, kịp thời ban hành kế hoạch giá thành, định mức đơn giá nội bộ, giao khoán và quyết toán giao khoán.

- Công tác quản trị doanh nghiệp từng bước hoàn thiện theo điều kiện thực tiễn, áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý, điều hành doanh nghiệp. Triển khai thực hiện đồng bộ các quy chế quản lý nội bộ, các quy trình quản trị doanh nghiệp trong toàn Công ty. Thành lập các Ban điều hành (đối với dự án thủy điện), Ban chỉ huy (đối với dự án dân dụng) Công ty trực tiếp quản lý, điều hành để giảm bớt khâu trung gian. Đổi tên Ban điều hành dự án thủy điện Nậm Theun 1 thành Ban điều hành dự án thủy điện tại Lào, nhằm mở rộng thị trường tại Lào. Thường xuyên rà soát, sắp xếp tổ chức, định biên khối gián tiếp toàn Công ty tinh gọn phù hợp với môi trường SXKD. Thực hiện cơ cấu các khoản nợ, đối chiếu, gán trừ công nợ; trích lập dự phòng theo quy định.

- Thực hiện đào tạo nâng cao năng lực quản lý, điều hành, nâng cao trình độ nghiệp vụ (lý luận chính trị, quản lý doanh nghiệp, phần mềm quản lý kinh tế, phần mềm BIM ...); đào tạo nghề và nâng cao tay nghề cho lao động trực tiếp.

- Triển khai nghiên cứu tìm cơ hội đầu tư các dự án thủy điện, điện mặt trời nhằm mục tiêu phát triển bền vững; đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công của Công ty giai đoạn 2018-2019 (trong năm đã thực hiện được 3/6 gói thầu).

## 2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2019:

TT	Chỉ tiêu chính	ĐV	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ%
1	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>9</sup> đ	1.022,000	968,862	95
	Trong đó:				
-	Giá trị xây lắp	10 <sup>9</sup> đ	836,800	718,950	86
-	Giá trị SXCN	10 <sup>9</sup> đ	97,000	113,319	116
-	Giá trị PVXL	10 <sup>9</sup> đ	46,200	38,293	83
-	Giá trị KDK	10 <sup>9</sup> đ	42,000	98,344	234
2	Doanh thu	10 <sup>9</sup> đ	1.080,000	826,443	77
3	Các khoản nộp nhà nước	10 <sup>9</sup> đ	55,310	45,512	82
4	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>9</sup> đ	27,100	7,229	27
5	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>9</sup> đ	21,680	5,654	26
6	Tỷ suất lợi nhuận				
-	Lợi nhuận trước thuế/doanh thu	%	2,5	0,87	34,8
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn ĐL	%	6,2	1,64	26,45
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	%	4,5	1,22	27,1
7	Vốn điều lệ	10 <sup>9</sup> đ	347,716	347,716	100
8	Vốn chủ sở hữu	10 <sup>9</sup> đ	483,761	468,464	96,8
9	Tổng tài sản	10 <sup>9</sup> đ	1.494,912	1.464,507	97,96

10	Cổ tức dự kiến	%	6	3	50
11	Tổng giá trị đầu tư	10 <sup>9</sup> đ	111,450	38,894	35
12	Thu nhập bình quân người/tháng	10 <sup>6</sup> đ	10,304	10,121	98,2

(Báo cáo đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C soát xét xác nhận)

### 3. Nguyên nhân không hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu:

#### 3.1. Về chỉ tiêu sản lượng không đạt kế hoạch:

- Công tác tiếp thị đấu thầu chưa đạt yêu cầu, mặc dù trong năm đã đàm phán và ký kết các hợp đồng thi công mới với giá trị 1.575 tỷ/2.000 tỷ (đạt 79% kế hoạch năm), nhưng một số hợp đồng được ký vào cuối năm dẫn đến thiếu việc làm cục bộ, nên không bổ sung kịp thời nguồn công việc bị thiếu hụt. Bên cạnh đó trong năm phải dừng hợp đồng thi công tại dự án thủy điện Nậm Pạc 2 do chủ đầu tư không đảm bảo nguồn vốn; dừng hợp đồng thi công dự án Nậm Theun 1 do lỗi của Chủ đầu tư và Tổng thầu xây lắp.

- Một số dự án chủ đầu tư thiếu vốn thanh toán, thi công cần chùng (thủy điện Sông Mã 3, Nậm Ban 1, Nậm Cùm 4, Trung Xuân, Nậm Lúc); một số dự án chủ đầu tư tự cung cấp vật tư, vật liệu không đảm bảo yêu cầu tiến độ thi công (thủy điện Pắc Ma, Nậm Cùm 4); dự án thủy điện Bản Hồ chậm bàn giao mặt bằng, xử lý thiết kế chậm.

- Công tác chỉ đạo điều hành tại một số dự án thiếu quyết liệt, chưa hiệu quả; tài chính khó khăn dẫn đến thiếu vật tư và nhân lực nên không đẩy nhanh được tiến độ thi công.

Tất cả các yếu tố trên đã ảnh hưởng đến việc không hoàn thành chỉ tiêu sản lượng theo kế hoạch.

#### 3.2. Về chỉ tiêu doanh thu không đạt kế hoạch:

- Do không đảm bảo kế hoạch sản lượng, nên thiếu hụt doanh thu.

- Các vướng mắc kinh tế tại các công trình giao thầu chưa được giải quyết như: thủy điện Đồng Nai 5, Huội Quảng, Xekaman 1 và San Xay... dẫn đến không nghiệm thu thanh toán theo kế hoạch làm thiếu hụt doanh thu so kế hoạch 186,02 tỷ đồng, cụ thể:

+ Đồng Nai 5, doanh thu đạt: 6,400 tỷ đồng / KHN 66,628 tỷ đồng;

+ Huội Quảng, doanh thu đạt: -1,481 tỷ đồng / KHN 58,646 tỷ đồng;

+ Xekaman 1, doanh thu đạt: 0,0 tỷ đồng / KHN 13,813 tỷ đồng;

+ San Xay, doanh thu đạt: 3,939 tỷ đồng / KHN 56,547 tỷ;

- Công tác thu vốn, quyết toán tại các công trình chưa đảm bảo tiến độ theo hợp đồng (thủy điện Sông Chò 2, Đồng Văn) do công tác lập hồ sơ thu vốn, một số dự án chủ đầu tư không thiện trí hợp tác.

Tất cả các yếu tố trên đã ảnh hưởng đến việc không hoàn thành chỉ tiêu doanh thu theo kế hoạch.

#### 3.3. Về chỉ tiêu lợi nhuận không đạt kế hoạch:

- Do sản lượng, doanh thu không đạt kế hoạch năm; trong khi một số chi phí cố định không giảm.

- Do vướng mắc về kinh tế tại các dự án giao thầu tồn tại, kéo dài nhiều năm chưa được giải quyết nên công nợ, dở dang tồn đọng lớn, đóng băng không

thu hồi vốn được như: thủy điện Nậm Chiến, Đồng Nai 5, Xekaman 3, Xekaman 1, San xay, Huội Quảng ... dẫn đến chi phí lãi vay phát sinh lớn ảnh hưởng trực tiếp lợi nhuận.

- Một số công trình khi quyết toán với Chủ đầu tư bị giảm trừ, cơ quan kiểm toán xuất toán, dẫn đến giảm giá trị dở dang, công nợ trong năm 2019 (thủy điện Huội Quảng giảm trừ 12,529 tỷ đồng; thủy điện Đồng Nai 5 giảm trừ 3,128 tỷ đồng; các dự án Nhà Quốc hội, thủy điện Lai Châu, Hòa Na, Sê San 4 ... bị giảm trừ tổng giá trị 21,40 tỷ đồng).

- Một số thiết bị thi công công suất lớn (trạm trộn bê tông lạnh tại Lào, trạm nghiền tại Huội Quảng ...) không có việc làm nhưng vẫn phải chịu chi phí khấu hao, lãi vay với giá trị 7,283 tỷ đồng.

- Chi phí phục vụ công tác quyết toán các công trình chỉ định thầu tồn tại lâu năm phát sinh rất lớn ngoài kế hoạch chi phí, tuy nhiên không có nguồn thu để bù đắp.

- Một số gói thầu, công trình đấu thầu giá thấp, triển khai thực hiện không đảm bảo được kế hoạch giá thành đề ra như: thủy điện Sông Chò 2, thủy điện Bản Hồ, thủy điện Nậm Lức, thủy điện Nậm Theun 1.

Tất cả các yếu tố trên đã ảnh hưởng đến việc không hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận theo kế hoạch.

## **C. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT CÔNG TY NĂM 2019:**

### **1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp định kỳ và họp đột xuất để quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Nội dung các phiên họp quyết định các vấn đề sau đây:

- Phiên họp ngày 22/01/2019: Hội đồng quản trị thông qua kết quả SXKD năm 2018; giao kế hoạch năm 2019 và quý I năm 2019; xử lý kiểm kê 0h ngày 01/01/2019 thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Xem xét báo cáo công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động SXKD quý III/2018 của Ban KSNB Công ty. Thông qua phương án ĐHĐCĐ, thống nhất thời gian chốt danh sách cổ đông để Đại hội đồng cổ đông năm 2019. Thông qua phương án bồi dưỡng tết Kỷ Hợi 2019 cho người lao động, công tác khen thưởng năm 2018. Thông qua một số vấn đề Tổng giám đốc trình.

- Phiên họp ngày 20/3/2019: Hội đồng quản trị xem xét, phê duyệt kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.

- Phiên họp ngày 25/4/2019: Hội đồng quản trị thông qua hồ sơ tài liệu trình ĐHĐCĐ năm 2019; thông qua nội dung chương trình, phân công công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2019. Thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018; giao kế hoạch SXKD năm 2019. Đánh giá thực hiện kế hoạch SXKD quý I/2019; giao kế hoạch SXKD quý II năm 2019. Xem xét báo cáo công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động SXKD năm 2018 của Đoàn kiểm tra Công ty. Công tác tổ chức cán bộ của Công ty. Quyết nghị các vấn đề Tổng giám đốc trình.

- Phiên họp ngày 09/5/2019: Hội đồng quản trị thông qua thay đổi thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.

558  
TY  
HÀN  
ĐÀ  
TP.



- Phiên họp ngày 25/7/2019: Hội đồng quản trị xem xét thông qua kết quả thực hiện SXKD 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ quý III và 6 tháng cuối năm 2019 của Công ty. Xử lý kiểm kê 0h ngày 01/7/2019 theo thẩm quyền của HĐQT. Xem xét công tác thanh toán, quyết toán tại các dự án, công tác thu hồi vốn chuẩn bị nguồn vốn phục vụ SXKD, chi trả cổ tức theo quy định. Công tác tiếp thị đầu thầu chuẩn bị công việc cho năm 2020 và các năm tiếp theo; công tác triển khai dự án đầu tư của Công ty. Bàn và quyết định một số vấn đề quan trọng khác; Quyết nghị các vấn đề Tổng giám đốc trình.

- Phiên họp ngày 31/10/2019: Hội đồng quản trị xem xét thông qua kết quả thực hiện SXKD quý III và 9 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ quý IV năm 2019 của Công ty. Xem xét, thông qua dự kiến kế hoạch SXKD năm 2020. Xem xét, thông qua tình hình ước thực hiện SXKD 5 năm (2016-2020) và dự kiến kế hoạch 5 năm (2021-2025). Xem xét, quyết nghị các vấn đề Tổng giám đốc trình.

## **2. Các văn bản của Hội đồng quản trị ban hành:**

Hội đồng quản trị đã ban hành tổng cộng 127 văn bản các loại. Văn bản do Hội đồng quản trị ban hành đều đúng thẩm quyền, đúng trình tự theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Văn bản được ban hành sau khi có kết luận tại các phiên họp (hoặc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng phiếu biểu quyết) có tính khả thi và hiệu lực thi hành cao, bộ máy điều hành Công ty đã nghiêm túc tổ chức thực hiện:

- Biên bản, Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông: 02 văn bản
- Biên bản, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị: 79 văn bản
- Báo cáo của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông và các cơ quan có thẩm quyền: 17 văn bản
- Văn bản khác: 29 văn bản

## **3. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành Công ty:**

HĐQT đã chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc và bộ máy điều hành trong việc nghiêm túc chấp hành các quy định của Pháp luật; các quy chế, quy định của Công ty liên quan đến công tác quản lý doanh nghiệp, thực hiện nhiệm vụ SXKD, việc sử dụng và quản lý tài sản của Công ty:

- Giám sát trước khi thực hiện: HĐQT đã ban hành các chỉ thị, nghị quyết, quyết định để chỉ đạo Tổng giám đốc thực hiện nhiệm vụ SXKD theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các quy định của pháp luật hiện hành; rà soát, bổ sung, hoàn thiện ban hành và tổ chức thực hiện đồng bộ các quy chế quản lý nội bộ, các quy trình quản trị của Công ty.

- Giám sát trong quá trình thực hiện: Định kỳ hằng tuần, tháng, hoặc đột xuất Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc thành viên HĐQT dự các cuộc họp với Tổng giám đốc và bộ máy điều hành Công ty để kiểm điểm kết quả thực hiện kế hoạch SXKD, công tác thu vốn, thu hồi công nợ, công tác quyết toán các dự án đã hoàn thành; kiểm tra, giám sát công tác tổ chức và điều hành của Tổng giám đốc trên các công trường Công ty đang thi công; kiểm tra, giám sát thông qua chế độ báo cáo (bằng văn bản, hình ảnh) của Tổng giám đốc theo quy định.

Kiểm tra, giám sát việc chi trả lương cho người lao động; thực hiện nộp các loại thuế, nộp BHXH và BHYT đảm bảo về thời gian theo quy định.

- Giám sát sau quá trình thực hiện: Giám sát hoạt động của Tổng giám đốc, các Phòng (Ban) nghiệp vụ Công ty, các Chi nhánh và Ban điều hành thông qua việc kiểm tra, kiểm soát định kỳ hàng quý của Ban Kiểm soát nội bộ Công ty.

Việc thực hiện kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị đúng thẩm quyền, không gây cản trở đến việc điều hành của Tổng giám đốc và bộ máy điều hành của Công ty. Qua kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị đã nắm bắt được thực tiễn hoạt động, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty, của các đơn vị trực thuộc Công ty trong từng giai đoạn để có biện pháp chỉ đạo kịp thời và xử lý từng trường hợp cụ thể.

Hội đồng quản trị chỉ đạo Tổng giám đốc và bộ máy điều hành Công ty giải quyết được một số vướng mắc về kỹ thuật, kinh tế với chủ đầu tư các dự án phục vụ công tác nghiệm thu thanh toán và quyết toán công trình. Định hướng việc tiếp thị, đấu thầu mở rộng thị trường SXKD ở trong và ngoài nước; công tác tìm kiếm cơ hội đầu tư các dự án thủy điện và dự án điện mặt trời ở trong nước. Kiện toàn tổ chức các đơn vị trực thuộc, bố trí, sử dụng cán bộ hợp lý; thường xuyên rà soát tổ chức, định biên bộ máy gián tiếp toàn Công ty tinh gọn hiệu quả. Thực hiện thoái vốn đầu tư tại doanh nghiệp khác theo kế hoạch.

#### **4. Công tác tổ chức, nhân sự thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ và của Hội đồng quản trị:**

##### **4.1. Công tác tổ chức, nhân sự thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ:**

Ngày 28/5/2019, Đại hội đồng cổ đông đã bầu cử bổ sung ông **Thái Sơn** - Sinh năm: 1961; Nghề nghiệp: Kỹ sư Xây dựng Cầu hầm, Thạc sỹ QTKD; Chức vụ: Giám đốc Ban đấu thầu, kiêm là Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Sông Đà-CTCP tại Công ty Cổ phần Sông Đà 6 (đại diện phần vốn 50 tỷ đồng, tương ứng 14,38% vốn điều lệ) là thành viên Hội đồng quản trị Công ty trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016-2021 thay thế ông **Bùi Đình Đông** nhận nhiệm vụ mới (theo Văn bản số 78/TCT-HĐQT, ngày 25/4/2019 của Hội đồng quản trị TCT Sông Đà - CTCP về Công tác cán bộ của Công ty Cổ phần Sông Đà 6).

##### **4.2. Công tác tổ chức, nhân sự thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị:**

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 Công ty;
- Quyết định phân công lại nhiệm vụ các thành viên HĐQT Công ty.
- Quyết định phê duyệt rà soát quy hoạch các chức danh quản lý, điều hành Công ty đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025.
- Quyết định khắc con dấu thứ 2 của Công ty để thực hiện công tác nghiệm thu, thanh toán, thu hồi công nợ tại các công trình cách xa trụ sở Công ty.
- Quyết định miễn nhiệm; quyết định bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty; Quyết định cử người đại diện phần vốn tại doanh nghiệp khác;
- Thông qua việc miễn nhiệm; thông qua việc bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Sông Đà 6.04.
- Quyết định công tác khen thưởng các danh hiệu thi đua hàng năm, khen thưởng về vật chất theo đúng thẩm quyền.

Năm 2019, Hội đồng quản trị cùng tập thể người lao động Công ty đã có rất nhiều cố gắng thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra, duy trì sự ổn định, mục tiêu phát triển bền vững; hoạt động kinh doanh của Công ty và các đơn

vị trực thuộc vẫn có lợi nhuận, đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ với ngân hàng; bảo toàn và phát triển được vốn chủ sở hữu. Tuy vậy, vẫn còn một số hạn chế như các chỉ tiêu kinh tế chính (sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) không đạt kế hoạch theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; giá trị dở dang và công nợ phải thu còn rất lớn, ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD của Công ty; chưa thu xếp được dòng tiền để chi trả cổ tức theo kế hoạch.

## **D. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020:**

### **I. Môi trường trong kinh doanh:**

#### **1. Thuận lợi:**

- Tại thời điểm tháng 01/2020, tổng giá trị sản lượng đã có hợp đồng còn lại khoảng 1.750 tỷ đồng; trong đó thực hiện năm 2020 khoảng 815/1.067 tỷ đồng (76% kế hoạch); một số gói thầu đang trong giai đoạn đàm phán có tính khả thi cao; các dự án lớn gồm thủy điện Pắc Mả, thủy điện Hạ Se Kong A, thủy điện Bảo Nhai 1 và Bảo Nhai 2 đang được triển khai là điều kiện tốt để hoàn thành kế hoạch năm 2020.

- Lãi suất vay vốn ngân hàng ổn định, dư nợ vay đang có xu hướng giảm dần; chính sách điều hành kinh tế vĩ mô của Chính phủ tạo điều kiện kích thích doanh nghiệp phát triển.

- Các vướng mắc lớn về kinh tế tại một số dự án lớn: thủy điện Đồng Nai 5, Huội Quảng, Nậm Chiến, Sông Mã 3 ... đang dần được tháo gỡ tạo điều kiện để thu vốn giảm công nợ, dở dang trong năm 2020.

- Các nguồn lực về tài chính, thiết bị - công nghệ, nhân lực của Công ty ngày càng được bổ sung, tăng cường; hệ thống tổ chức quản lý và điều hành đồng bộ tiến dần chuyên nghiệp.

- Truyền thống đoàn kết, người lao động có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác, luôn nỗ lực phấn đấu để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

#### **2. Khó khăn:**

- Công ty chưa mở rộng được sản xuất kinh doanh vào lĩnh vực xây dựng thủy lợi, dân dụng, công nghiệp, xây dựng nhiệt điện; trong khi xây dựng thủy điện cạnh tranh quyết liệt, lợi nhuận thấp.

- Một số thiết bị mang tính đặc chủng như dây chuyền nghiền đá dăm, trạm trộn bê tông lạnh thiếu việc làm do không có các dự án lớn.

- Công tác quyết toán các dự án giao thầu kéo dài, một số vướng mắc lớn chưa được giải quyết dứt điểm (đặc biệt các dự án Xekaman1, Xekaman 3, San Xay), dẫn đến công nợ phải thu và giá trị dở dang còn lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến hiệu quả SXKD của Công ty.

- Dịch bệnh Covid-19 lây lan làm ảnh hưởng đến tâm lý người lao động, ảnh hưởng hoạt động của chủ đầu tư và các đối tác, sẽ tác động đến hoạt động SXKD của Đơn vị.

### **II. Các chỉ tiêu kinh tế chính:**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch
1	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>9</sup> đ	848,720
	Trong đó:	10 <sup>9</sup> đ	



-	Giá trị xây lắp	10 <sup>9</sup> đ	679,911
-	Giá trị SXCN	10 <sup>9</sup> đ	98,906
-	Giá trị PVXL	10 <sup>9</sup> đ	69,901
2	Doanh thu	10 <sup>9</sup> đ	763,290
3	Nộp Nhà nước	10 <sup>9</sup> đ	30,650
4	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>9</sup> đ	12,534
5	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>9</sup> đ	10,027
6	Tỷ suất lợi nhuận:		
-	Lợi nhuận trước thuế/doanh thu	%	1,6
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn ĐL	%	2,9
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	%	2,1
7	Vốn điều lệ	10 <sup>9</sup> đ	347,716
8	Vốn chủ sở hữu	10 <sup>9</sup> đ	471,980
9	Tổng tài sản	10 <sup>9</sup> đ	1.512,227
10	Tỷ lệ chia cổ tức	%	2,5
11	Tổng giá trị đầu tư	10 <sup>9</sup> đ	109,267
12	Thu nhập bình quân người/tháng	10 <sup>6</sup> đ	10,426

### III. Một số mục tiêu nhiệm vụ chính năm 2020:

1. Tiếp tục hoàn thiện mô hình quản trị, điều hành Công ty phù hợp với điều kiện thực tế thị trường và yêu cầu phát triển bền vững của Công ty, tập trung việc cơ cấu lại các đơn vị trực thuộc và phòng ban Công ty, rà soát sửa đổi bổ sung các quy chế quy định nội bộ, tăng cường quản lý điều hành sản xuất sâu sát hiệu quả, quản lý hiệu quả giá thành và chi phí sản xuất, mục tiêu đảm bảo kế hoạch lợi nhuận kế hoạch năm 2020.

2. Nâng cao năng lực hiệu quả bộ phận làm tiếp thị đấu thầu đáp ứng yêu cầu đấu thầu các dự án trong nước và nước ngoài (Lào, Nêpal, Myanmar...); mở rộng thị trường các dự án nhiệt điện, điện gió, điện mặt trời, thủy lợi, dân dụng, công nghiệp và giao thông đô thị. Kế hoạch năm 2020 trúng thầu giá trị 2.100 tỷ, trong đó có dự án Hòa Bình mở rộng tham gia đấu thầu cùng TCT Sông Đà.

3. Đảm bảo tiến độ, chất lượng, an toàn lao động tại các công trình, đặc biệt các dự án như: Thủy điện Pắc Ma, Bảo Nhai 1, Bảo Nhai 2, Bản Hồ, Đăk Mi 2 và thủy điện Hạ Sê Kong Lào. Hoàn thành bàn giao các dự án thủy điện Nậm Cùm 4, Sông Mã 3, Nậm Lúc, Trung Xuân; nhà X2 Hoàng Mai; mục tiêu hoàn thành kế hoạch sản lượng, doanh thu năm 2020.

4. Quyết liệt trong công tác thu vốn thu hồi công nợ, đảm bảo các dự án đang thi công đến đâu thu vốn đến đó theo điều khoản hợp đồng. Quyết toán dứt điểm các dự án đã hoàn thành như: Thủy điện Đồng Nai 5, Huội Quảng, Lai Châu, Xekaman 1, San xay, Sông Mã 3, Nậm Ban 1, Nậm Cùm 4, Trung Xuân, Bản Hồ,

Hb

Nâm Lúc, Đồng Văn; nhà X2 Hoàng Mai. Tập trung đôn đốc thu tiền tại các dự án quyết toán xong.

5. Thực hiện chi trả lương và các chế độ cho người lao động kịp thời; nộp thuế, bảo hiểm theo quy định; chỉ trả cổ tức phần còn lại 5% năm 2015 và 5% năm 2016 theo thông báo 30/9/2020 (phần đầu trả sớm hơn khi dòng tiền đảm bảo); phần đầu trả được cổ tức còn lại năm 2016.

Kính thưa Quý cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty báo cáo những nội dung cơ bản về kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019, kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty. Kính mong Quý cổ đông xem xét, góp ý kiến để HĐQT Công ty tiếp tục lãnh đạo, quản lý và điều hành Công ty hoạt động ngày càng đạt kết quả tốt hơn, đảm bảo lợi ích của Công ty và Cổ đông, hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước; xây dựng Công ty Cổ phần Sông Đà 6 phát triển bền vững./.

*Trân trọng cảm ơn!*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



ĐẶNG QUỐC BẢO